

TRẦN THỦ DỘ- TRẦN THỊ DUNG MỘT TÌNH SỰ

Đoàn Ngọc Hân

Năm 1226, một trong những năm đáng chú ý nhất trong cuộc đời của Trần Thủ Độ: Mùa Xuân tháng 2 ông được phong Thái sư Thống quốc hành quân vụ chính sự, thì mùa thu tháng 8, Ông được nhận một chiếu lệnh của triều đình về việc "truất ngôi Thái hậu nhà lý là Trần thị xuống làm Thiên cực công chúa rồi đem gả cho trần Thủ Độ" (1) - ở cái tuổi 32 ông đạt được cả hai: chức tước quyền lực và tình yêu hạnh phúc:

Việc ông vua 9 tuổi hạ chiếu để giáng chức mẹ vợ mình đồng thời là cô ruột mình, rồi đem gả cho một ông quan đầu triều là ông chú họ mình; là việc làm để hợp pháp một mối tình mà trong cung ngoại thành đang có nhiều dị nghị; Ông "được lấy" nhưng trên danh nghĩa "phải lấy" bởi triều đình gả cho, mà có phải riêng ông đâu, chỉ có điều khác là ông được triều đình gả cho Hoàng Hậu bị truất ngôi Trần Thị Dung, còn "các cung nhân của lý Huệ Tồn và các con gái thân thuộc họ Lý (thì đem) gả cho các tù trưởng người man (2) Thật là đại cao múa của các nhà tổ chức đầu triều Trần; vừa là để danh chính ngôi thuận của cuộc tình giữa ông và bà, vừa là để xóa đi danh chức của một bà Hoàng nhà Lý đang tồn tại trong cung điện nhà Trần - hẳn không ngoài ai khác chính ông và bà là những người ra lệnh và là những người thực hiện.

Cũng chính cái chiếu lệnh đó đã chính thức kết thúc 17 năm cuộc tình duyên giữa cô con gái họ Trần với ông vua cuối triều Lý, một cuộc tình với ban đầu trắc trở và trắc ẩn, thì giờ đây cuộc đời bà đã bước sang một trạng khác có một người cộng sự, biết người bạn đời, hai cái đầu của hai nhà tổ chức tài lược được hòa nhập làm một "đồng sàng" mà không "đi mộng" để cùng chung vai gánh vác việc lập nghiệp đế vương của họ Trần.

Trong bài viết này chúng tôi xin trình bày hai vấn đề. Trần Thủ Độ và Trần Thị Dung hai nhà tổ chức trong buổi đầu dựng nghiệp Trần và một mối tình tâm đầu ý hợp.

I. Trần Thủ Độ - Trần Thị Dung hai nhà tổ chức trong buổi đầu dựng nghiệp Trần.

Về công lao trong việc dựng nghiệp Trần cả ông và Bà đều được các sử gia đánh giá cao. Ngõ Sý Liên từng bàn... "thế mới biết trời sinh ra Linh từ cốt để mở nghiệp Trần" (3) và Trần Thủ Độ "là người thao lược hơn người... Thái Tông lấy được thiên hạ đều nhờ vào mưu sức của ông cả" (4) Nhưng ở hai nhà tổ chức cùng có công trong việc dựng nghiệp Trần này lại có một điều khác giữa ông và Bà là: Trần Thị Dung xuất hiện trên chính trường chính trị sớm hơn Trần Thủ Độ 15 năm trên chính trường "mở nghiệp Trần" của bà rất long đong lận đận, còn với ông có phần thuận hơn, thăng quan tiến chức cũng nhanh hơn;

Hoạt động chính trường của bà trong việc "mở nghiệp Trần" được đánh dấu bằng sự kiện vào tháng 7/1209

"Hoàng tử Sâm chạy loạn Quách Bốc đến thôn Lưu Gia nghe thấy con gái của Trần Lý có sắc đẹp bèn lấy làm vợ" (5) Việc bà lấy Hoàng tử Sâm là một cuộc hôn nhân của hai thế lực chính trị giữa thế lực nhà Trần đang lớn mạnh với triều đình nhà Lý đang suy vong. Cuộc hôn nhân ấy gần như là một cuộc gả bán, ngã giá về chính trị, Hoàng tử Sâm lấy bà đồng thời là việc phong tước Minh tự cho Trần Lý (bố Trần Thị Dung) và cho cậu ruột bà là Tô Trung Từ làm Diệu tiên chỉ huy sứ, việc phong chức tước ấy đã tạo điều kiện cho "Anh em họ Trần hợp hương binh dẹp loạn rước vua về kinh sư, khôi phục chính đạo" (60) và chính là tiền đề cho thế lực họ Trần bước vào cung đình nhà Lý mà bà là một nhịp cầu bắc qua để nhà Trần mở nghiệp. Nhưng cầu vừa bắc lại bị gãy nhịp, bởi Triều đình nhà Lý không chấp nhận bà, do việc Hoàng tử Sâm tự tiện lấy bà trong lúc chạy loạn, nên tháng 6/1210 vua sai Đỗ Quang về nhà Tô Trung Từ để đón Hoàng Tử Sâm nhưng không đón bà mà bà bị cho về nhà bố mẹ đẻ Song lịch sử lại xảy ra một biến cố để "cầu được nối nhịp" là việc Lý Cao Tông chết, Hoàng tử Sâm chồng bà chính thức lên ngôi vào tháng 10/1210, đã sai quân về đón bà nhưng lúc này người anh của bà là Trần Tự Khánh lại chưa cho đi lấy lý do là đất nước đương loạn lạc; và rồi phải đến tháng 2/1211 lần thứ hai vua đón, bà mới chính thức bước vào cung đình nhà Lý được lập làm nguyên phi, nhưng chỉ sau hai năm (2/1213) bà đã bị giáng từ Nguyên phi xuống làm ngự nữ; sau hơn bốn năm đến 6/1226 bà lại được sách phong từ ngự nữ lên làm phu nhân Thuận chính, và đến

tháng 12/116 bà được phong Hoàng hậu của Huệ Tông. Chỉ từng ấy năm thôi (1209 - 1216) bà luôn bị qđwng lên quật xuống với ba lần được sách phong, hai lần bị giáng hạ, một lần bị bỏ rơi, với đủ các chức quận thấp nhất và cao nhất. Ngự nữ, công chúa, Nguyên phi, rồi Hoàng hậu.

Sự tăng giáng chức tước của bà là biểu đồ, là thước đo của thế lực họ Trần xâm thực vào vương triều Lý: Khi bà lấy chồng thì cậu ruột và cha của bà được phong chức tước, khi bà được lập làm nguyên phi thì cậu ruột bà được thăng chức thái lý phụ chính, anh trai của bà - Trần Tự Khánh được phong tước Chương Thành hầu. Nhưng khi bà bị giáng từ Nguyên phi xuống làm ngự nữ thì nhà vua "xuống chiếu lấy các quân đi bắt Tự Khánh" Khi bà được phong Hoàng hậu thì cả hai người anh trai bà được thăng chức: Trần Tự Khánh làm Thái úy phụ chính, Trần Thừa làm Nội thị phán thủ. Và cũng vào thời điểm 12/1216 khi bà được phong làm Hoàng Hậu cùng lúc đó vua Lý Huệ Tông chồng bà bị bệnh trắng phong (tâm thần) nên phải giao hết cả chính sự cho Trần Tự Khánh, quyền bính trong nước đã về cả tay họ Trần (8) như chính sử đã chép.

Như vậy suốt từ năm 1209 đến 1216 mở đầu bằng sự kiện Trần Thị Dung lấy Hoàng tử Sảm cùng với việc cha và cậu của bà được phong chức tước và kết thúc bằng sự kiện bà được phong Hoàng Hậu cùng với việc Trần Tự Khánh được phong thái úy phụ chính, trải qua bảy năm trời thực lực chính trị của họ Trần ngày càng lớn mạnh, quyền bính trong nước đã được về họ Trần,

một vương triều Trần đã được hình thành trong cung đình nhà Lý, nhưng vẫn chưa thực hiện được việc chuyển giao vương triều từ Lý sang Trần; mà phải cho tới mãi cuối năm 1224 thì việc chuyển giao mới bắt đầu được tiến hành cùng với sự xuất hiện của người em họ của bà Trần Thị Dung là Trần Thủ Độ.

Trần Thủ Độ xuất hiện trên chính trường có nhiều điều kiện thuận lợi hơn bởi họ Trần đã thực lực nắm quyền 8 năm qua, nên khi ông vừa xuất hiện đã có đầy quyền lực trong tay với chức 'Điện tiền chỉ huy sứ, nắm các quân điện tiền mà hộ vệ cấm đình' (9) Nhưng cũng còn muôn vàn khó khăn, tuy họ Trần nắm quyền điều hành đất nước, nhưng vẫn dưới danh nghĩa của vương triều Lý họ vẫn chưa dẹp yên được các thế lực phong kiến cát cứ, thậm chí như Nguyễn Nộn còn tự xưng vương cát cứ một vùng; bên cạnh đó thế lực nhà Lý tuy suy tàn nhưng vẫn là thế lực chính trị nắm giữ danh nghĩa vương triều. Các lực lượng đó đã trở thành đối trọng với lực lượng họ Trần là mối nguy cơ đe dọa cho sự tồn vong của một thế lực chính trị đang nắm giữ vương triều Lý.

Và cũng vào thời này 'Chứng bệnh nhà vua (Lý Huệ Tông) ngày càng nặng, thuốc chữa mãi cũng không công hiệu, bệnh tình không khỏi, lại chưa có con trai thừa tự, trong cung duy có hai nàng công chúa ; con lớn là Thuận Thiên con bé là Chiêu Thánh đều do Trần Thị Dung sinh ra. Hiện nay Thuận Thiên đã lấy Trần Liễu nên nhà vua mới lập Chiêu Thánh là Hoàng tử và truyền ngôi cho vào tháng 10/1224. Trong bối cảnh chính trị xã hội lúc đó và thời cơ đã xuất hiện việc làm của các nhà tổ chức nhân

sự nhà Trần là chọn một vị vua Trần để thay vị vua Lý vừa là là phận nữ nhi vừa là còn bé bỏng mới 6 tuổi và họ đã chọn Trần Cảnh cậu con trai nhà Trần 8 tuổi.

Đánh giá về việc Trần Cảnh được nhường ngôi, trong các bộ chính sử đều chép lời bàn của Ngô Sĩ Liên là "Thái tôn lấy được thiên hạ đều do nhờ vào mưu sức của Trần Thủ Độ" (10) Song việc Thái Tôn để trở thành ông vua đầu tiên của vương triều Trần là cả một quá trình dựng nghiệp của họ Trần, nhưng Trần Thủ Độ là người có công trong việc xếp đặt nhân sự này, đồng thời người cộng sự đắc lực cực kỳ quan trọng là Trần Thị Dung. Do vậy trong Việt sử thông giám cương mục đã chép: "Thượng Hoàng nhà Lý đã truyền ngôi cho Lý Chiêu Hoàng ra ở Chùa chân giáo do đẩy Thủ Độ và vợ vua Huệ Tông mới tự tiện chuyển quyền để ngầm chuyển dời ngôi vua nhà Lý" (11) và để thực hiện việc chuyển dời ngôi vua từ Lý sang Trần ông bà là người đồng sự cùng mưu tính và thực thi.

Với các sự kiện xảy ra từ tháng 10.1224: nơi đầu từ việc lý Huệ Tông nhường ngôi cho Lý Chiêu Hoàng, tiếp đó Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho Trần Cảnh, việc đổi vợ Trần Liễu cho Trần Cảnh, giáng chức Hoàng Hậu của Chiêu Thánh, và cũng giáng chức Hoàng Hậu của chính bà là một loạt công việc của các nhà tổ chức nhân sự trong quá trình chuyển dời ngôi vua từ Lý sang Trần. Cả quá trình đó Trần Thủ Độ và Trần Thị Dung luôn đồng mưu, đồng hành và là một cặp bài trùng của hai nhà tổ chức đầu vương triều Trần, tuy hai là một, chế

không phải chỉ riêng ông cũng chính vì thế mà sử gia Ngô Sĩ Liên không chỉ đánh giá "trời sinh ra Linh từ cốt để mở nghiệp Trần" (12) mà còn đánh giá "Nơi về phần giúp đỡ nội trị cho nhà Trần thì Linh từ có nhiều công to là vậy (13).

II. Trần Thủ Độ và Trần Thị Dung một mối tình tâm đầu ý hợp

Linh từ Quốc mẫu Trần Thị Dung đã phải trải qua hai cuộc tình duyên cuộc tình thứ nhất trong 17 năm với Hoàng tử Sâm, cuộc tình thứ 2 trong 33 năm với thái sư Trần Thủ Độ. Về hai cuộc tình này sử thần Ngô sĩ Liên đã bàn Linh từ lấy Lý Huệ Tông không phải là chính đến sau lấy Trần Thủ Độ là thất tiết⁽¹⁴⁾ chúng tôi cũng mạn phép có đôi điều nhận xét về cuộc tình thứ nhất của bà.

Trần Thị Dung lấy Hoàng tử Sâm "không phải là chính" bởi trong hành trang suốt cuộc đời, trên vai bà còn mang nặng sự nghiệp nhà Trần. Song là thân phận một người phụ nữ đi lấy chồng, cho dù có là để theo nghiệp chính trị, là bà Hoàng, bà chúa thì vẫn có một chức phận đầu tiên là làm vợ và làm mẹ.

Cuộc đời làm vợ của bà với Hoàng tử Sâm phải trải qua bao nỗi vất vả chuân chuyên long đong lận đận, Bà lấy chồng trong lúc đất nước loạn ly chồng đang chạy loạn. Tuy là lấy Hoàng tử một ông vua tương lai nhưng có đám cưới có dâu; đón rước vào cung nguy nga lộng lẫy mà phải đi ở nhà ông cậu ruột Tô Trung Từ, sống tại quê nhà những năm đầu của cuộc đời làm vợ. Đất nước một thoáng bình yên bà được đón vào cung với chức phận nguyên phi, nhưng rồi đất nước lại càng loạn lạc

hơn bà lòng đồng theo chồng ngược xuôi chạy loạn. Rồi ngay chức phận làm vợ của bà với Hoàng Từ Sâm ấy cũng bị quăng quật bởi bao lần thăng lên, bao lần giáng xuống. Bảy năm sau lấy chồng mới sinh hạ được đứa con gái đầu lòng nhưng đâu có phải sinh con ở Đông cung. Tây cung gì mà là sinh con trên một bãi sông trong lúc đang chạy loạn cùng chồng. Quả thực trong lịch sử cũng chưa có một bà Hoàng nào sinh nở kỳ lạ là vậy. Khi tiếng khóc chào đời của công chúa Thuận Thiên trên bãi sông cửu liên ấy cũng là cái chiếu tấn phong cho bà được làm Hoàng Hậu (6/12116), hạnh phúc tương chừng như bắt đầu hé mở với thân phận làm vợ vua của bà, thì lại vụt tắt. Giữa năm sinh con thì cuối năm chồng mắc bệnh tâm thần. Nhưng rồi với thân phận làm vợ bà vẫn cùng vua tiếp tục sinh hạ công chúa thứ 2, sau hai năm chồng bắt đầu bị bệnh tâm thần. Cuộc đời làm vợ của bà, nhưng là vợ của một ông vua đất nước loạn lạc, giặc cướp tứ tung, đâu có phút được hưởng thanh nhàn; bản thân ông vua thì bệnh hoạn, mười bảy năm lấy chồng thì 7 năm đầu loạn, 10 năm sau thì ông chồng dở điên dở dại.

Sự vất vả gian truân ấy mà bà phải chịu đựng với thân phận làm vợ cũng đã bi ai lắm rồi, nhưng bà còn phải gánh chịu sự hành hạ nghiệt ngã của bà mẹ chồng với thân phận làm dâu và nhất là một bà mẹ chồng đầy quyền uy cùng tham gia chấp chính với vua đó là Thái hậu Đàm Thị. Nỗi khổ nhục chưa đủ mà còn là cái chết luôn rình rập bên bà.

Bà bước vào Hoàng cung nhà Lý với sự nghiệp mở nghiệp Trần, vương triều Lý luôn nghi kỵ sự tiến quyền cướp ngôi của Nhà Trần, bà trở thành một nhân vật mà triều đình nhà Lý luôn tìm cách triệt hạ. Như chính sử

đã mô tả Thái hậu cho là Trần Tự Khánh là phản tặc, thường trở vào phủ nhân báo là bà đáng của giặc, báo vua đuổi đi (vua không đuổi) lại sai người báo phủ nhân tự giải quyết lấy vua biết mới ngăn lại, Thái hậu lại bỏ thuốc độc vào món ăn uống của phủ nhân (thì) mỗi bữa ăn vua chia cho phủ nhân một nửa và không lúc nào rời bên cạnh Thái Hậu lại sai người cầm chén thuốc độc bắt phủ nhân phải tự tử thì vua ngăn lại không " (15). Quả là trong lịch sử ít có bà thái hậu nào kiên quyết bức tử Hoàng hậu như vậy, và cũng chưa có ông vua nào quyết bảo vệ vợ mình trước thái hậu như thế. Có thể chồng bà rất yêu bà kiên quyết bảo vệ bà và cũng có thể vua Lý Huệ Tông không muốn cái chết xảy ra với bà; bởi chính ông đang phải dựa vào thế lực nhà Trần để lưu giữ vương triều Lý đang suy tàn, biết đâu cái chết của cô con gái họ Trần này lại trở thành biến, họa gây lên sự sụp đổ của vương triều Lý tức khác. Cho dù vua có bảo vệ bà hoặc giả vì tình yêu, hoặc giả vì thế lực họ Trần; nhưng một khi hai bên thông gia không hòa thuận thì thân phận làm dâu có sung sướng gì, huống hồ là bị trở thành một con bài chính trị, bị kẹt ở giữa và chịu sức ép của hai thế lực một bên là nhà Trần một bên là Vương Triều.

Vì sự nghiệp nhà Trần, bà đã phải chịu đựng 17 năm với bao điều bất hạnh của thân phận làm vợ vua và làm dâu Vương Triều Lý, nhưng cũng lại vì sự nghiệp nhà Trần để rồi 8.1226 khi Lý Huệ Tông chết, bà vừa kịp khoác áo tang chồng lại vội vàng côi bỏ để làm cô dâu bước tiếp sang cuộc tình duyên thứ hai với Trần Thủ Độ - phải chăng là thất tiết về cuộc tình duyên thứ 2 này, các sử gia phong kiến có nhiều phê phán thậm chí rất nặng lời. Ngô Sĩ Liên cho rằng việc lấy Trần Thủ Độ

của bà là 'thất tiết' hoặc bàn về việc Trần Thủ Độ 'thông dâm với Hoàng Hậu' là cái tội khó lẩn tránh với đời sau vậy v.v. Nhưng đó là là quan điểm tư tưởng đạo đức nho giáo của các sử gia phong kiến.

Xin cũng cố đời điều trình bày về cuộc tình duyên thứ hai này của Bà

Nếu cuộc tình thứ nhất mà bà phải chịu bao nỗi bất hạnh thì cuộc tình duyên thứ hai chỉ cần bình yên thôi cũng đã là điều hạnh phúc, nhưng Trần Thủ Độ với Bà là hai người tâm đầu ý hợp, là những cộng sự tâm đắc của nhau cũng chung vai gánh vác nghiệp Trần và sự nghiệp ấy thành công đó là nguồn hạnh phúc lớn lao nhất trong cuộc đời của ông và bà.

(1) Việt sử thông giám cương mục NXB Văn sử địa 1958 tập V trang 5

(2) Đại Việt sử ký toàn thư NXB - khoa học xã hội 1971 tập II trang 7.

3.4 DVSKTT tập II sđd trang 32, trang 36

5.6 DVSKTT tập I SDD trang 302.

7.8.9 DVSKTT tập I trang 304, 306, 308.

(10) DVSKTT tập I trang 323 và Cương mục tập 12 trang 388

(11) Cương mục tập V trang 53.

12.13.14 DVSKTT tập 2 trang 32. 33.

(15) DVSKTT SDD trang 305 tập I.